

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 26/2021/DS-ST

Ngày: 31-3-2021

V/v tranh chấp “*Hợp đồng vay tài sản*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Công Đức**
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Hồng**

2. Bà **Nguyễn Thị Ly**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thi Diễm Thúy** – *Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa:

Ông Lê Hoàng Vinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 370/2020/TLST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp “**Hợp đồng vay tài sản**” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2021/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Kim X**, sinh năm 1971 (Có mặt);

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang.

2. *Bị đơn:* **Hợp tác xã nông nghiệp T**

Do ông **Dương Văn D** đại diện theo pháp luật (Vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, tờ tự khai và biên bản hòa giải nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim X trình bày, từ ngày 03/3/2013 đến ngày 31/3/2015 bà có cho Hợp tác xã nông nghiệp T vay nhiều lần với số tiền 328.000.000đ, lãi suất 3%/tháng. Sau khi vay, Hợp tác xã đóng lãi đầy đủ và trả nợ gốc được 268.000.000đ, còn nợ lại 60.000.000đ.

Nay, bà yêu cầu Hợp tác xã nông nghiệp T trả số tiền nợ 60.000.000đ, yêu cầu tính lãi từ 01/10/2018 cho đến khi xét xử.

Bị đơn Hợp tác xã nông nghiệp T đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án của bà X và triệu tập họp lệ để giải quyết, nhưng Hợp tác xã nông nghiệp T không có ý kiến gì và vắng mặt trong các buổi hòa giải nên không nghị ý kiến và hòa giải được.

Tại phiên tòa, bà X rút lại yêu cầu tính lãi đối với số tiền 60.000.000đ từ ngày 01/10/2018 cho đến khi xét xử, còn các yêu cầu khác vẫn giữ nguyên.

Hợp tác xã nông nghiệp T đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa, nhưng vắng mặt.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng theo quy định. Về ý kiến giải quyết:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim X.

Buộc Hợp tác xã nông nghiệp T có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Kim X số tiền 60.000.000đ.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim X về yêu cầu tính lãi đối với số tiền 60.000.000đ từ ngày 01/10/2013 cho đến khi xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Về hình thức: Bà Nguyễn Thị Kim X khởi kiện yêu cầu Hợp tác xã nông nghiệp T trả 60.000.000đ. Hợp tác xã nông nghiệp T có nơi cư trú ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang nên Tòa án Nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Bị đơn đã được Hợp tác xã nông nghiệp T đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa, nhưng Hợp tác xã nông nghiệp T vắng mặt không lý do chính đáng. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Hợp tác xã nông nghiệp T là có căn cứ.

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Kim X tự nguyện rút lại yêu cầu tính lãi theo quy định pháp luật đối với số tiền 60.000.000đ từ ngày 01/10/2013 cho đến khi xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy sự tự nguyện này không trái với đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật, nên đình chỉ yêu cầu này.

[2]- Về nội dung: Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa hôm nay bà Nguyễn Thị Kim X yêu cầu Hợp tác xã nông nghiệp T trả 60.000.000đ tiền vay, không yêu cầu tính lãi. Hội đồng xét xử xét thấy, các bên đã xác lập hợp đồng vay tài sản trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận với nhau, có lập thành văn bản, đã làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của hai bên. Hợp tác xã nông nghiệp T không thực hiện nghĩa vụ như hai bên đã giao kết. Do đó, việc bà Nguyễn Thị Kim X yêu cầu Hợp tác xã nông

ng nghiệp T thực hiện nghĩa vụ trả số tiền 60.000.000đ là có cơ sở phù hợp với Điều 463, 466 Bộ luật dân sự.

Do bà Nguyễn Thị Kim X không yêu cầu tính lãi, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]- Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Hợp tác xã nông nghiệp T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bà Kim X được nhận lại tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điều 26, 35, 39, 144, 147, 217, 227, 244 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 463, 466 Bộ luật dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà **Nguyễn Thị Kim X.**

Buộc Hợp tác xã nông nghiệp T có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Kim X số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng).

Đình chỉ yêu cầu tính lãi theo quy định pháp luật đối với số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng) từ ngày 01/10/2018 cho đến khi xét xử của bà Nguyễn Thị Kim X.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm Hợp tác xã nông nghiệp T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Bà Nguyễn Thị Kim X được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 1.500.000đ (Một triệu, năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0013698 ngày 22/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

Đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Đức

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Đức